

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2020/DS-ST

Ngày: 28/9/2020.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lựu

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Liên.

2. Bà Phạm Kim Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thiên Kim – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè: Bà Nguyễn Thị Dung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2020/TLST-DS ngày 11/3/2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2020/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 548/2020/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH T

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số 9 Đoàn Văn Bơ, Phường M, Quận N, Thành phố C

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng Q – sinh năm 1994

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Cộng Hòa Garden, số 20 Cộng Hòa, Phường M quận B, Thành phố C (theo Văn bản ủy quyền số 13/UQTA-VH.19 ngày 06/12/2019). (Có mặt)

Bị đơn: Ông Lê Minh H – sinh năm 1977

Địa chỉ: 9/7B Tổ 12, Khu phố M, thị trấn B, huyện B, Thành phố C. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 06 tháng 12 năm 2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lê Hồng Q trình bày:

Ngày 01/10/2016, Công ty tài chính TNHH MTV T ký hợp đồng tín dụng số 20161005-700077-0970 cho ông Lê Minh H vay số tiền 42.200.000

đồng, lãi suất thoả thuận 3.75%/tháng, mục đích : tiêu dùng cá nhân. Theo hợp đồng, ông H có trách nhiệm thanh toán số tiền 77.556.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả trong thời hạn 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.156.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.096.000 đồng, bắt đầu từ ngày 05/11/2016. Sau khi nhận đủ số tiền vay, ông H thanh toán lại cho Công ty được 19 lần với số tiền 36.856.000 đồng. Kể từ ngày 21/11/2018, ông H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho Công ty dù Công ty đã nhiều lần nhắc nhở.

Công ty Tài chính TNHH T khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Lê Minh H chịu trách nhiệm cá nhân trả số nợ còn lại là 40.700.000 đồng, trong đó, nợ gốc là 28.897.697 đồng, nợ lãi là 11.802.303 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Lê Minh H theo quy định của pháp luật nhưng ông Lê Minh H đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng các quy định của pháp luật. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho đương sự trong vụ án.

Đối với bị đơn ông Lê Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham gia phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền là 40.700.000 đồng, trong đó, bao gồm cả nợ gốc là 28.897.697 đồng và lãi tính đến ngày 28/9/2020 là 11.802.303 đồng theo hợp đồng tín dụng số 20161005-700077-0970 ngày 01/10/2016 do có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét đơn khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV T yêu cầu ông Lê Minh H trả số tiền 48.657.000 đồng theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20161005-700077-0970 ngày 01/10/2016 là tranh chấp hợp đồng dân sự về tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Lê Minh H cư trú tại huyện Nhà Bè nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Lê Minh H đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không có lý do, căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

Về yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét:

[3] Căn cứ văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20161005-700077-0970 ngày 01/10/2016 giữa Công ty Tài chính TNHH T với ông Lê Minh H cùng với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định: Ông Lê Minh H có vay số tiền 42.200.000 đồng của Công ty Tài chính TNHH T, thỏa thuận lãi suất 3.75%/tháng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông H có trách nhiệm thanh toán số tiền 77.556.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả trong thời hạn 36 tháng. Sau khi nhận số tiền vay, ông H đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền 36.856.000 đồng. Tính đến ngày 28/9/2020, ông H còn nợ nguyên đơn số tiền 40.700.000 đồng. Do ông H đã vi phạm điều khoản thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện là hoàn toàn có cơ sở.

[4] Về lãi suất cho vay 3.75%/tháng là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên theo hợp đồng tín dụng và phù hợp quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[5] Do ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ kéo dài từ 21/11/2018 đến nay làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên buộc bị đơn pH trả ngay một lần toàn bộ số nợ gốc và lãi cho nguyên đơn. Bao gồm: Nợ gốc là 28.897.697 đồng và lãi tính đến ngày 28/9/2020 là 11.802.303 đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn pH chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Lê Minh H có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TNHH T số tiền là 40.700.000 (Bốn mươi triệu bảy trăm ngàn) đồng, trong đó, bao gồm cả nợ gốc là 28.897.697 (Hai mươi tám triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm chín mươi bảy) đồng và lãi tính đến ngày 28/9/2020 là 11.802.303 (Mười một triệu tám trăm lẻ hai ngàn ba trăm lẻ ba) đồng theo hợp đồng tín dụng số 20161005-700077-0970 ngày 01/10/2016.

Thi hành sau khi bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn pH tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay pH tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

- Ông Lê Minh H pH chịu án phí là 2.035.000 (Hai triệu không trăm ba mươi lăm ngàn) đồng.

- Hoàn lại cho nguyên đơn là Công ty Tài chính TNHH T toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.017.500 (Một triệu không trăm mười bảy ngàn năm trăm) đồng cho Công ty tài chính TNHH MTV T theo biên lai thu số 0034985 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục T.H.A.DS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Lựu